TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2020/QĐST-DS	*Thị xã Hồng Ngự, ngày 11 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2020, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2020/TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Tùng S, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Ấp Hồng Kỳ, xã Phú Cường, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn S1, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp An Lợi, xã An Bình A, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau: Anh Nguyễn Văn S1 thống nhất trả cho anh Nguyễn Tùng S số tiền vay còn thiếu là 154.000.000đ (Một trăm năm mươi bốn triệu đồng), không tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Anh Nguyễn Văn S1 thống nhất chịu 3.850.000đ (Ba triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Anh Nguyễn Tùng S không phải chịu, hoàn trả lại cho anh số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.808.000đ (Bốn triệu tám trăm lẻ tám nghìn đồng) theo biên lai số 0004732 ngày 15 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hồng Ngự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tx.Hồng Ngự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Huỳnh Anh